Điều 1. Đối tượng áp dụng

Áp dụng với các Khách hàng cá nhân đáp ứng được điều kiện để được tham gia Dịch vụ Ngân hàng gia đình ưu tiên theo Quy định của VPBank.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. **Dịch vụ VPBank Private**: Là tổng hợp các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng được VPBank thiết kế riêng cho phân khúc Khách hàng Private của VPBank. Khi tham gia Dịch vụ VPBank Private, Khách hàng sẽ được áp dụng các chính sách sản phẩm, dịch vụ riêng biệt với rất nhiều các quyền lợi, tiện ích ưu việt dành riêng cho phân khúc Khách hàng Private.
2. **Dịch vụ Ngân hàng ưu tiên - VPBank Diamond**: Là tổng hợp các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng được VPBank thiết kế riêng cho phân khúc Khách hàng ưu tiên của VPBank. Khi tham gia Dịch vụ Ngân hàng ưu tiên, Khách hàng sẽ được áp dụng các chính sách sản phẩm, dịch vụ riêng biệt với rất nhiều các quyền lợi, tiện ích ưu việt dành riêng cho phân khúc Khách hàng ưu tiên
3. **Dịch vụ Ngân hàng gia đình ưu tiên - VPBank Family Banking (Dịch vụ Family Banking/Dịch vụ):** Là tổng hợp các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng được VPBank thiết kế riêng cho các Khách hàng cá nhân trong cùng một gia đình. Khi tham gia Dịch vụ Family Banking, Khách hàng sẽ được áp dụng các chính sách sản phẩm, dịch vụ riêng biệt với rất nhiều các quyền lợi, tiện ích ưu việt của Dịch vụ Family Banking.
4. **Family ID:** Là mã số định danh được gán trên T24 cho mỗi Gia đình khi tham gia Dịch vụ Family Banking. Trong phạm vi Quy định này, Family ID được sử dụng để đại diện cho mỗi Gia đình.
5. **Thành viên chính:** Là Khách hàng hiện hữu của VPBank và người đầu tiên của mỗi Gia đình đăng ký sử dụng Dịch vụ.
6. **Thành viên phụ:** Là Khách hàng hiện hữu của VPBank và người thứ 2 trở lên của Gia đình đăng ký sử dụng Dịch vụ. Các Thành viên phụ có mối quan hệ với Thành viên chính bao gồm: Bố/mẹ ruột, bố/mẹ của vợ/chồng, vợ/chồng, con/anh/chị/em ruột, con dâu/con rể.
7. **Thành viên:** Bao gồm Thành viên chính và Thành viên phụ. Thành viên chính và các Thành viên phụ đều phải là Khách hàng hiện hữu của VPBank.
8. **Gia đình:** Bao gồm các thành viên trong cùng một Family ID đã đăng ký Dịch vụ Family Banking với số lượng tối thiểu là 2 Thành viên và tối đa gồm 4 Thành viên.
9. **Tên gia đình:** Là tên gọi được gán trên T24 cho mỗi Gia đình do KH đăng ký. Trường hợp KH không đăng ký, tên gọi được hệ thống gán tự động theo cú pháp: “FAMILY ID + GD+ <Tên Thành viên chính>”.
10. **Khách hàng ưu tiên/ KHƯT**: Là Khách hàng cá nhân đáp ứng đủ các điều kiện để trở thành Khách hàng ưu tiên theo quy định của VPBank, được VPBank định danh trên hệ thống T24.
11. **Khách hàng Private/ KH Private**: Là Khách hàng cá nhân đáp ứng đủ các điều kiện để trở thành Khách hàng Private theo quy định của VPBank, được VPBank định danh trên hệ thống T24.
12. **Khách hàng/KH/KHCN**: Là Khách hàng hiện hữu của VPBank bao gồm cả KHƯT, KH Private.
13. **Trung tâm Phân khúc Private, AF, MAF và Sản phẩm đầu tư/TT Phân khúc**: Là Trung tâm Phân khúc Private, AF, MAF và Sản phẩm đầu tư thuộc Khối Khách hàng cá nhân.
14. **Bình quân tháng**: Là số dư trung bình từ ngày đầu tiên đến ngày cuối cùng của tháng hoặc là số dư trung bình trong 30 ngày liên tục tùy theo lựa chọn áp dụng của VPBank từng thời kỳ.
15. **Tổng tài sản của Khách hàng (AUM)**: Là tổng số dư tiền gửi bình quân tháng; số dư trên tài khoản thanh toán bình quân tháng; giá trị trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi bình quân tháng do VPBank phát hành; giá trị chứng chỉ quỹ, trái phiếu, các sản phẩm đầu tư khác của Khách hàng tại tổ chức khác (chi tiết danh sách tổ chức khác do Giám đốc Trung tâm Phân khúc Private, AF, MAF và Sản phẩm đầu tư phê duyệt từng thời kỳ) có thể quy đổi thành tiền.

Điều 3. Đăng ký Dịch vụ và phân hạng Dịch vụ Family Banking

1. Đăng ký Dịch vụ:

a) Thành viên chính là người đăng ký khởi tạo Family ID và có sự đồng ý của (các) Thành viên phụ tại thời điểm đăng ký.

b) Thành viên chính được quyền đăng ký bổ sung Thành viên phụ vào Family ID khi Thành viên phụ đó đồng ý.

c) Thành viên phụ được quyền đăng ký tham gia vào Family ID khi được Thành viên chính đồng ý.

d) Mỗi KH chỉ thuộc một Family ID đang còn hiệu lực.

e) Số lượng thành viên trong Family ID: Từ 2 đến 4 Thành viên, trong đó có 01 Thành viên chính.

2. Phân hạng Dịch vụ

Dịch vụ Family Banking được chia thành các Phân hạng khác nhau. Với từng phân hạng cụ thể, Khách hàng phải đáp ứng đồng thời các điều kiện tương ứng như sau:

Phân hạng / Điều kiện		**Standard Family**	**Pre-Diamond Family**	**Diamond Family**	**Diamond Elite Family**	**Premier Family**	**Heritage Family**
Điều kiện 1: Điều kiện số dư duy trì tại VPBank hoặc chức danh của KH tại VPBank (KH chỉ cần đáp ứng tối thiểu 1 trong 3 điều kiện)	Tổng tài sản (AUM) bình quân tháng của tất cả Thành viên trong Family ID tính đến tháng phân hạng hoặc tính đến tháng liền trước tháng phân hạng; hoặc	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Từ 10 tỷ VND đến dưới 20 tỷ VND hoặc ngoại tệ quy đổi tương đương	Từ 20 tỷ VND đến dưới 50 tỷ VND hoặc ngoại tệ quy đổi tương đương	Từ 50 tỷ VND đến dưới 100 tỷ VND hoặc ngoại tệ quy đổi tương đương	Từ 100 tỷ VND trở lên hoặc ngoại tệ quy đổi tương đương
	Tổng số dư trên TKTT (CASA) bình quân tháng của tất cả Thành viên trong Family ID tính đến tháng phân hạng hoặc tính đến tháng liền trước tháng phân hạng; hoặc	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Từ 3 tỷ VND đến dưới 5 tỷ VND hoặc ngoại tệ quy đổi tương đương	Từ 5 tỷ VND đến dưới 15 tỷ VND hoặc ngoại tệ quy đổi tương đương	Từ 15 tỷ VND đến dưới 20 tỷ VND hoặc ngoại tệ quy đổi tương đương	Từ 20 tỷ VND trở lên hoặc ngoại tệ quy đổi tương đương
Điều kiện 2: Điều kiện thành viên		Có ít nhất 1 thành viên là KH Private, các thành viên còn lại có thể là KHƯT/ KH Private hoặc KH thông thường (KH tiêu chuẩn)	Có ít nhất 1 thành viên là KH Private, các thành viên còn lại có thể là KHƯT/ KH Private	Có ít nhất 1 thành viên là KH Private, các thành viên còn lại có thể là KHƯT/ KH Private	Có ít nhất 1 thành viên là KH Private, các thành viên còn lại có thể là KHƯT/ KH Private	Có ít nhất 1 thành viên là KH Private, các thành viên còn lại có thể là KHƯT/ KH Private	Có ít nhất 1 thành viên là KH Private, các thành viên còn lại có thể là KHƯT/ KH Private

Lưu ý:

- Khi tính AUM của một Thành viên:
  + Đối với các khoản tiền gửi đồng chủ sở hữu, giá trị khoản tiền gửi của một Thành viên sẽ được xác định bằng giá trị ghi trên Thẻ tiết kiệm/Hợp đồng tiền gửi chia cho số đồng chủ sở hữu khoản tiền gửi đó.

+ Đối với các khoản tiền gửi nhận chuyển giao quyền sở hữu, giá trị của khoản tiền gửi sẽ được tính từ ngày nhận chuyển giao.

– Khoản tiền gửi, số dư trên tài khoản thanh toán được tính theo số dư cuối ngày tại thời điểm COB (là thời điểm hệ thống VPBank chốt dữ liệu cuối ngày). Thời điểm COB thực hiện theo quy định của VPBank từng thời kỳ.

Trường hợp ngày tính số dư rơi vào ngày nghỉ, nghỉ lễ theo quy định của VPBank, không phụ thuộc vào số dư thực tế của ngày này, số dư cuối ngày của ngày nghỉ, nghỉ lễ này được xác định bằng số dư cuối ngày của ngày làm việc liền kề trước đó, ngoại trừ trường hợp ngày nghỉ, nghỉ lễ này là ngày đầu tiên hoặc ngày cuối cùng của mỗi tháng. Cách ghi nhận số dư trên đây có thể được thay đổi theo quy định của VPBank từng thời kỳ.

3. Hủy tư cách Thành viên phụ trong Family ID (áp dụng cho Family ID có từ 3 Thành viên trở lên):

a) Thành viên chính được quyền hủy tư cách Thành viên phụ trong Family ID mà không cần sự đồng ý của Thành viên phụ.

b) Thành viên phụ được quyền hủy tư cách Thành viên của chính mình trong Family ID mà không cần sự đồng ý của Thành viên chính và các Thành viên phụ khác.

c) Thành viên phụ bị hủy tư cách thành viên trong Family ID khi Thành viên phụ bị chấm dứt sử dụng Dịch vụ ngân hàng ưu tiên hoặc Dịch vụ VPBank Private trừ các trường hợp: (i) *Thành viên phụ là khách hàng thuộc phân khúc Private bị chấm dứt Dịch vụ VPBank Private và chuyển về phân khúc KHƯT*; (ii) Family ID thuộc phân hạng Standard Family.

Lưu ý: Trong mọi trường hợp, sau khi Thành viên phụ bị hủy tư cách Thành viên thì số lượng Thành viên phụ còn lại của Family ID luôn phải đảm bảo duy trì ít nhất từ 1 Thành viên phụ trở lên.

Điều 4. Quy định về quyền lợi áp dụng cho các KH khi tham gia Dịch vụ Family Banking

Ngoài các quyền lợi dành cho KHƯT (với trường hợp KH được định danh là KHƯT) theo quy định về Dịch vụ Ngân hàng ưu tiên/ KH Private (với trường hợp KH được định danh là KH Private) theo quy định về Dịch vụ VPBank Private, khi tham gia Dịch vụ Family Banking, các Thành viên trong Family ID sẽ được hưởng các chính sách ưu đãi như sau:

1. **Chăm sóc**: Mỗi Family ID sẽ được một CBBH chăm sóc, tư vấn và hỗ trợ thực hiện mọi sản phẩm, dịch vụ liên quan tới Dịch vụ Family Banking.

2. Sản phẩm, Dịch vụ:

<table>
<tr><th>Nội dung</th><th>Ưu đãi</th><th>Pre-Diamond Family</th><th>Diamond Family</th><th>Diamond Elite Family</th><th>Premier Family</th><th>Heritage Family</th></tr>
<tr><td>Chính sách định danh (không yêu cầu số dư)</td><td></td><td>Tất cả các thành viên được định danh KHƯT</td><td>Tất cả các thành viên được định danh KHƯT</td><td>Tất cả các thành viên được định danh KHƯT</td><td>Các thành viên được định danh KH Pre-Private khi có tổng tài sản (AUM) đạt từ 1 tỷ đồng trở lên</td><td>Các thành viên được định danh KH Official-Private khi có tổng tài sản (AUM) đạt từ 1 tỷ đồng trở lên</td></tr>
<tr><td>Sản phẩm</td><td>Tiền gửi tiết kiệm (*)</td><td>Cộng đến 0.2% cho số tiền gửi (mới/tái tục) tối thiểu 100 triệu đồng.</td><td colspan="2">Cộng đến 0.3% cho số tiền gửi (mới/tái tục) tối thiểu 100 triệu đồng.</td><td colspan="2">Cộng đến 0.4% cho số tiền gửi (mới/tái tục) tối thiểu 500 triệu đồng.
Cộng đến 0.3% cho số tiền gửi (mới/tái tục) tối thiểu 100 triệu đồng.</td></tr>
<tr><td></td><td>Tài khoản thanh toán</td><td>Không áp dụng</td><td colspan="4">Áp dụng lãi suất cao nhất cho tất cả thành viên trong Family ID theo biểu lãi suất TKTT của VPBank</td></tr>
</table>

		Miễn phí 01 TKSĐ lên tới 22 triệu VNĐ cho mỗi thành viên	Miễn phí 01 TKSĐ lên tới 55 triệu VNĐ cho mỗi thành viên	Miễn phí 01 TKSĐ lên tới 55 triệu VNĐ cho mỗi thành viên	Miễn phí 01 TKSĐ lên tới **110 triệu** VNĐ cho mỗi thành viên	
	FX	Giảm 50% phí chuyển tiền quốc tế khi chuyển tiền cho người thân trong cùng Family	Giảm **100% phí** chuyển tiền quốc tế khi chuyển tiền cho người thân trong cùng Family ID			
Dịch vụ	Phòng chờ sân bay (**)	1 lượt sử dụng/tháng. Áp dụng tại Nội Bài, Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng	2 lượt sử dụng/tháng, 1 người đi kèm. Áp dụng tại Nội Bài, Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng	Không giới hạn số lượt sử dụng, 02 người đi kèm. Áp dụng tại 7 phòng chờ nội địa trên toàn quốc.	**Không giới hạn** số lượt sử dụng, cùng 02 người đi kèm. Áp dụng tại **07 phòng chờ** nội địa trên toàn quốc	**Không giới hạn** số lượt sử dụng, cùng 05 người đi kèm. Áp dụng tại hơn **20 phòng chờ** nội địa trên toàn quốc
	Đặc quyền HNW	Không áp dụng	➢ Tặng 1 đặc quyền UHNW cho Family ID có AUM từ 50 tỷ hoặc Casa từ 10 tỷ. ➢ Tặng 1 đặc quyền HNW cho Family ID có AUM từ 20 - 50 tỷ hoặc Casa từ 5 - 10 tỷ. ➢ Tặng 1 đặc quyền Pre-HNW cho Family ID AUM từ 10 - 20 tỷ hoặc Casa từ 3 - 5 tỷ Lưu ý: Ưu đãi áp dụng theo chính sách kinh doanh từng thời kỳ			
Quà tặng welcome		Chương trình quà tặng Welcome dành cho KH tham gia DV Family Banking sẽ được triển khai theo từng thời kỳ bởi Trung tâm Phân khúc.				

Lưu ý: Các quyền lợi ưu đãi về sản phẩm, dịch vụ được thực hiện theo chính sách của VPBank từng thời kỳ. Khách hàng vui lòng liên hệ với RM chăm sóc KH để biết thêm thông tin chi tiết về quyền lợi và hướng dẫn nhận ưu đãi

Điều 5. Kỳ Đánh Giá Và Quản Lý Phân Hạng Dịch Vụ Ngân Hàng Gia Đình Ưu Tiên

Định kỳ theo quy định của VPBank, VPBank sẽ tiến hành đánh giá lại phân hạng Dịch vụ Ngân hàng gia đình ưu tiên của Khách hàng. Trường hợp Khách hàng không đáp ứng đủ điều kiện để được duy trì hạng Dịch vụ Ngân hàng gia đình ưu tiên hoặc có sự thay đổi về các điều kiện để duy trì hạng Dịch vụ Ngân hàng gia đình ưu tiên hiện tại, tùy từng trường hợp theo quy định của VPBank, VPBank có thể:

1. Chấm dứt Dịch vụ Ngân hàng gia đình ưu tiên; hoặc
2. Thay đổi hạng Dịch vụ Ngân hàng gia đình ưu tiên; hoặc
3. Gia hạn sử dụng Dịch vụ Ngân hàng gia đình ưu tiên cho Khách hàng, thời gian gia hạn, quyền lợi trong thời gian gia hạn thực hiện theo quy định của VPBank từng thời kỳ. Trường hợp gia hạn, VPBank sẽ thông báo cho Khách hàng được biết theo quy định tại Điều kiện giao dịch chung.

Điều 6. Chấm Dứt Quyền Lợi Dành Cho Khách Hàng

1. VPBank có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) chấm dứt quyền lợi của Dịch vụ Ngân hàng gia đình ưu tiên của Khách hàng trong trường hợp Khách hàng không đáp ứng đủ điều kiện để được duy trì Dịch vụ Ngân hàng gia đình ưu tiên theo quy định của VPBank từng thời kỳ.
2. Khi chấm dứt Dịch vụ Ngân hàng gia đình ưu tiên, Khách hàng sẽ không được hưởng các quyền lợi đãi dành cho thành viên

sử dụng Dịch vụ Ngân hàng gia đình ưu tiên, theo đó VPBank có quyền thay đổi, điều chỉnh, chấm dứt các quyền lợi/sản phẩm/dịch vụ cung cấp cho Khách hàng bao gồm nhưng không giới hạn việc: Điều chỉnh lãi suất, điều chỉnh các khoản phí, tạm ngừng/ngừng cung cấp sản phẩm/dịch vụ, ngừng áp dụng các chương trình ưu đãi, khuyến mại; tạm ngừng/ngừng áp dụng các chính sách, thay đổi các quyền lợi khác dành cho Khách hàng sử dụng Dịch vụ Ngân hàng gia đình ưu tiên theo quy định của VPBank từng thời kỳ. Trường hợp Khách hàng tiếp tục sử dụng sản phẩm, dịch vụ và được VPBank đồng ý, Khách hàng có trách nhiệm thanh toán đầy đủ các khoản phí, lãi suất theo biểu phí, lãi suất và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) theo quy định của VPBank dành cho Khách hàng cá nhân thông thường. Khách hàng có trách nhiệm thanh toán mọi nghĩa vụ tài chính (các khoản nợ vay, phí,…) cho VPBank đối với các sản phẩm, dịch vụ mà Khách hàng đã sử dụng/chi tiêu/thanh toán trước thời điểm VPBank ngừng cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho Khách hàng.

3. Khi chấm dứt quyền lợi do dừng cung cấp Dịch vụ Ngân hàng gia đình ưu tiên, tùy theo quy định của VPBank từng thời kỳ, VPBank có thể thông báo cho Khách hàng thông qua một, một số phương thức như quy định tại Điều kiện giao dịch chung.